

Số: /QĐ-BVSTBCPN

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hoá

TRƯỞNG BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở UBND cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh và kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 64/TTr-SLĐTBXH ngày 17/5/2021 về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hoá (kèm theo ý kiến tham gia của các sở, ngành, đơn vị có liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4035/QĐ-BVSTBCPN ngày 12/11/2010 của Trưởng Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hoá.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VX.(hongtt).

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đầu Thanh Tùng

UBND TỈNH THANH HÓA
BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hoá
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BVSTBCPN ngày / /2021
của Trưởng Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh (sau đây viết tắt là Ban VSTBCPN tỉnh) và nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong lĩnh vực được phân công phụ trách, đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Về cơ cấu, tổ chức

Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Tổ thư ký giúp việc.

Điều 3. Trụ sở, con dấu.

1. Ban VSTBCPN tỉnh được kiện toàn theo Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trụ sở làm việc của Ban VSTBCPN tỉnh đặt tại cơ quan Thường trực (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số 74 Tô Vĩnh Diện, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa).

3. Ban VSTBCPN tỉnh sử dụng con dấu của UBND tỉnh khi Phó Chủ tịch UBND tỉnh kiêm Trưởng Ban ký ban hành văn bản; sử dụng dấu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội khi Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiêm Phó Trưởng Ban Thường trực ký ban hành văn bản.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ

1. Chức năng

Ban VSTBCPN tỉnh có chức năng tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nghiên cứu, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi toàn tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cấp về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ

- Giúp Chủ tịch UBND tỉnh triển khai, đôn đốc việc thực hiện công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh trong việc tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.
- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, phổ biến và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.
- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.
- Xây dựng, ban hành chương trình, biện pháp và chỉ đạo, tổ chức, thực hiện có hiệu quả chương trình hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ; chỉ đạo, thúc đẩy hoạt động của Ban VSTBCPN các ngành, các cấp phối hợp thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025.
- Tham mưu, tư vấn và tham gia xây dựng các văn bản pháp lý về các chính sách của tỉnh có liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới.
- Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam về tình hình hoạt động của Ban theo định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.
- Đề nghị UBND tỉnh, Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam xem xét, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Chương II

NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Cách thức giải quyết công việc

- Trưởng Ban và các thành viên Ban hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; Ban VSTBCPN tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách và quyết định theo đa số.
- Ban quyết định những vấn đề tập thể sau đây: Chương trình công tác hàng năm của Ban; dự thảo kế hoạch hành động bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định; hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của hệ thống Ban VSTBCPN; các báo cáo và vấn đề cần trình Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia VSTBCPN Việt Nam.

- Các quyết định tập thể của Ban phải được trên 50% số thành viên tán thành tại Hội nghị Ban hoặc thông qua phiếu lấy ý kiến.

Điều 6. Chế độ hội họp

Hội nghị của Ban được tổ chức định kỳ 2 lần/năm để thông qua chương trình công tác, đánh giá kết quả hoạt động và triển khai một số nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban (khi cần Trưởng Ban có thể triệu tập cuộc họp đột xuất).

Điều 7. Chế độ kiểm tra

1. Thường trực Ban VSTBCPN tỉnh xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra hàng năm về tình hình thực hiện kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ, các hoạt động của Ban VSTBCPN tại các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố về tình hình thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

2. Các thành viên Ban phối hợp triển khai công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch và yêu cầu đề ra. Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra gửi Thường trực Ban sau khi chương trình kiểm tra kết thúc.

3. Thường trực Ban có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác kiểm tra với UBND tỉnh và Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; theo dõi, chỉ đạo và giải quyết các kiến nghị và vấn đề thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thành viên của Ban có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Thường trực Ban mỗi năm hai lần, trước kỳ họp 10 ngày về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ phận thư ký có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin và báo cáo với Thường trực Ban; Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tư liệu có liên quan đến hoạt động của Ban và các vấn đề bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ đến các thành viên Ban; đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo, tình hình hoạt động của Ban với UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

Điều 9. Chế độ tài chính

1. Ngân sách hoạt động của Ban do Nhà nước cấp và các nguồn viện trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Hàng năm Thường trực Ban có trách nhiệm lập dự toán ngân sách thông qua việc lập dự trù kinh phí cho các hoạt động cụ thể của Ban theo kế hoạch công tác trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Thường trực Ban chịu trách nhiệm quản lý công tác thu, chi theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo Ban vào kỳ họp cuối năm.

Điều 10. Chế độ thi đua, khen thưởng

1. Việc xét thi đua, khen thưởng và kỷ luật theo đúng quy trình được Thường trực Ban xét duyệt và đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Quy trình, thủ tục hồ sơ khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

3. Ban bình xét khen thưởng vào dịp tổng kết hàng năm và theo từng giai đoạn sơ, tổng kết thực hiện kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Điều 11. Điều kiện hoạt động

Các thành viên Ban VSTBCPN được sử dụng phương tiện và bộ máy giúp việc của đơn vị mình để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 12. Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban

1. Trưởng Ban

- Chỉ đạo chung mọi hoạt động của Ban, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam về các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm điều hành chung các nhiệm vụ của Ban, phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng Ban và thành viên trong Ban.

- Chủ trì và kết luận các phiên họp thường kỳ của Ban.

- Ký văn bản chỉ đạo của Ban: Kế hoạch, chương trình hoạt động hàng năm; các văn bản trình, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; các văn bản đối nội, đối ngoại của Ban.

2. Phó Trưởng Ban Thường trực

- Được ủy quyền điều hành hoạt động chung và thay mặt Trưởng Ban khi Trưởng Ban đi vắng hoặc ủy quyền.

- Thay mặt Trưởng Ban chủ trì các cuộc họp Thường trực Ban, các hội nghị triển khai công tác, sơ kết, tổng kết Chương trình công tác khi được Trưởng Ban ủy quyền.

- Tham mưu giúp Trưởng Ban điều hành hoạt động chung của Ban VSTBPN theo chương trình công tác và yêu cầu của công tác chỉ đạo điều hành; chỉ đạo và đôn đốc Ban VSTBPN tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ theo chương trình công tác năm và thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến giới nữ tại Chương trình thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn.

- Ký thay các văn bản hướng dẫn, công văn, báo cáo định kỳ, kế hoạch kiểm tra, chương trình công tác năm và ký duyệt chi kinh phí hoạt động đã được Trưởng Ban ủy quyền.

- Trực tiếp điều hành, phân công tổ chuyên viên giúp việc để tham mưu các hoạt động của Ban VSTBPN tỉnh.

- Thay mặt Trưởng Ban tham dự các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và việc thực hiện công tác bình đẳng giới của Ban VSTBPN tỉnh, của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về kết quả thực hiện các công việc được giao.

3. Các Phó Trưởng Ban

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết các nội dung hoạt động của Ban VSTBCPN và việc thực hiện công tác bình đẳng giới các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố; xây dựng kế hoạch lồng ghép giới trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo từng giai đoạn và hàng năm.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động VSTBCPN ở các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

- Tổng hợp tình hình xây dựng báo cáo định kỳ hoạt động của Ban VSTBCPN.

- Thay mặt Trưởng Ban tham dự các cuộc họp và giải quyết công việc của Ban VSTBCPN khi được ủy nhiệm.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ngành thành viên

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan Thường trực Ban VSTBCPN tỉnh, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; đầu mối để phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham mưu, đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm điều hành các cuộc họp của Ban, giải quyết, xử lý các hoạt động của Ban và ký văn bản, báo cáo khi được Trưởng Ban ủy quyền hoặc phân công.

- Chủ trì, theo dõi, tổng hợp tham mưu cho Trưởng Ban trong việc điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược, chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới- vì sự tiến bộ của phụ nữ, xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ đến cộng đồng; rà soát, đánh giá tình hình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp kiểm tra liên ngành, giám sát về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại các sở, ngành, địa phương, đơn vị theo kế hoạch.

- Tổng hợp, đánh giá chung kết quả và tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, báo cáo Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và cơ quan chức năng theo quy định. Tham mưu, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chuẩn bị tài liệu, dự thảo báo cáo, nội dung phục vụ các cuộc họp, hoạt động của Ban.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Trưởng Ban xây dựng nội dung hoạt động hàng năm, việc thay đổi thành viên, Tổ Thư ký giúp việc trên cơ sở đề nghị, chấp thuận của các đơn vị thành viên.

- Tham mưu đề xuất và phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí hoạt động các chương trình về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn tỉnh và hoạt động của Ban hàng năm theo quy định pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Hướng dẫn, kiểm tra, đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, phát hiện và bồi dưỡng cán bộ nữ đủ tiêu chuẩn để tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước.

- Rà soát, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình; thực hiện lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đôn đốc các sở, ban, ngành thành viên thực hiện chỉ đạo của Trưởng Ban, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tham mưu cho Trưởng Ban ban hành Chương trình, Đề án, Quyết định, Kế hoạch ngắn hạn, hàng năm và theo từng giai đoạn; văn bản báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và các hoạt động của Ban.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh.

- Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

- Chủ trì, thống kê doanh nghiệp theo giới tính của người đại diện theo pháp luật, chủ sở hữu, thành viên góp vốn phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới; định kỳ 6 tháng và hàng năm cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách doanh nghiệp có nữ giới làm chủ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới các cấp; nữ cán bộ dân cử, nữ cán bộ quản lý lãnh đạo các cấp và nữ cán bộ trong diện quy hoạch về kỹ năng quản lý lãnh đạo, về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương giám sát triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm, tham mưu bố trí đủ biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; Đưa công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ vào tiêu chí để xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ để bổ nhiệm vào chức danh trong cơ quan nhà nước; lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì thực hiện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội; phối hợp các ngành, đoàn thể, địa phương tích cực tạo nguồn đội ngũ cán bộ nữ cho hệ thống chính trị.

- Phối hợp các ngành, đoàn thể, các địa phương tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái trong cộng đồng; chủ động lồng ghép xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ đến các cấp hội trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan tham mưu, đề xuất, tham gia phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em gái.

7. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu triển khai, hướng dẫn kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ theo hướng dẫn của Trung ương và theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ ngân sách hàng năm và trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị để tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách và lồng ghép kinh phí thực hiện các hoạt động theo chương trình, kế hoạch của Ban theo quy định.

8. Sở Y tế

- Lồng ghép bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành, nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Tăng cường công tác truyền thông và hoạt động tư vấn góp phần nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản- kế hoạch hóa gia đình.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các địa phương trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên; thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021- 2025 và đến năm 2030.

- Tham mưu cho Ban thực hiện một số loại hình y tế hỗ trợ khẩn cấp cho phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới.

9. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng thời lượng phát sóng và nâng cao chất lượng tuyên truyền trên các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong việc tham mưu cho HĐND - UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành còn hiệu lực nhưng chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tổ chức tập huấn cho Ban biên tập, Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, các cộng tác viên trợ giúp pháp lý về kiến thức bình đẳng giới, lồng ghép giới trong thực thi nhiệm vụ được giao; tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý cho phụ nữ và trẻ em; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về bình đẳng giới và các vấn đề khác liên quan.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đoàn thể liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối xâm hại tình dục trẻ em cho đội ngũ giáo viên, học sinh; tăng cường công tác phòng chống bạo lực học đường, xâm hại phụ nữ và trẻ em. Chú trọng việc rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh và các vấn đề về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học. Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quy hoạch, xây dựng tổ chức bộ máy của ngành.

11. Công an tỉnh

- Tuyên truyền, phát động phong trào quần chúng tham gia phòng, chống, và tố giác tội phạm. Trong đó, xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các vụ ngược đãi phụ nữ và trẻ em trong gia đình, trẻ em bị xâm hại tình dục, bạo lực trong gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; các vụ buôn bán người, đặc biệt là buôn bán phụ nữ và trẻ em.

- Chủ trì phối hợp các ngành liên quan điều tra, làm rõ và đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi ngược đãi, xâm hại, bạo lực đối với phụ nữ và các hành vi khác xâm hại đến phụ nữ.

12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền giáo dục, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra các hoạt động, sản phẩm truyền thông có liên quan đến phụ nữ và trẻ em đặc biệt là những sản phẩm không lành mạnh đối với trẻ em, bạo lực và định kiến giới; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gỡ bỏ các thông tin, hình ảnh mang định kiến giới; xử lý nghiêm các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản có nội dung định kiến giới, phân biệt đối xử giới trên địa bàn tỉnh.

13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa trong phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”.

- Xây dựng, triển khai và nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, kịp thời phát hiện các vụ bạo lực gia đình và thực hiện hỗ trợ kịp thời, hiệu quả nạn nhân bạo lực gia đình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành và đoàn thể liên quan tuyên truyền phổ biến, giáo dục vận động, thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho vùng nông thôn, xã nông thôn mới; xây dựng chính sách đặc thù cho phụ nữ nông thôn đặc biệt là phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

15. Ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đoàn thể liên quan tuyên truyền phổ biến, giáo dục, vận động, thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ đặc biệt cho phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào phát huy phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

16. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương tuyên truyền, giáo dục pháp luật liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái trong cộng đồng; tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong việc xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các tổ chức, tạo mọi điều kiện để phụ nữ được đảm bảo bình đẳng thực chất về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng, nâng cao vị thế của phụ nữ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới. Phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát và thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với phụ nữ, kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận thư ký giúp việc

- Tham mưu giúp lãnh đạo Ban xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá kế hoạch hành động và các hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, đảm bảo duy trì các hoạt động của Ban thường xuyên và thực hiện công tác hành chính của Ban.

- Tham mưu cho Ban hướng dẫn các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; hoạt động và chế độ thông tin báo cáo của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, là đầu mối liên hệ để phối hợp hoạt động của Ban trên phạm vi toàn tỉnh và Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

- Tham mưu giúp thường trực Ban chuẩn bị các nội dung hoạt động của Ban; tổng hợp, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất các nội dung liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; chuẩn bị tốt nội dung các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn; tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thường xuyên, đột xuất hàng năm đối với Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, các ngành.

- Hàng năm, tham mưu lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh; đảm bảo tốt điều kiện về cơ sở vật chất cho Ban hoạt động.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 15. Với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh. Định kỳ báo cáo với Thường trực UBND tỉnh (6 tháng một lần) hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh. Kiến nghị đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Điều 16. Với Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ (gọi tắt là Ủy ban Quốc gia): Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Quốc gia về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trong toàn tỉnh. Định kỳ báo cáo với Ủy ban Quốc gia (06 tháng một lần) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban Quốc gia. Kiến nghị, đề xuất với Ủy ban Quốc gia hỗ trợ chuyên môn trong hoạt động và các vấn đề liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Với các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp, thủ trưởng các đơn vị

1. Là mối quan hệ phối hợp hoạt động, Ban VSTBCPN tỉnh thông báo về các chủ trương, kế hoạch hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Chính quyền các cấp, các ngành, các đơn vị phối hợp, tạo điều kiện cho Ban và thành viên Ban hoàn thành nhiệm vụ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Các thành viên trong Ban VSTBCPN tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung đề nghị phản ánh về cơ quan Thường trực Ban (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban VSTBCPN tỉnh xem xét, giải quyết./.